

Bản án số: 150/2022/DS-PT
Ngày: 29/8/2022
V/v “Tranh chấp đòi tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hữu Giàu.

Các Thẩm phán: Bà Ngô Ngọc Phi;
Ông Nguyễn Hoàng Thám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mộng Cầm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Trường San - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 108/2022/TLPT-DS ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp đòi tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 77/2021/DS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 131/2022/QĐXXPT-DS ngày 19 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 235/2022/QĐ-PT ngày 17 tháng 8 năm 2022 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thế H, sinh năm 1954; nơi cư trú: Số 6 lô B, ấp PH, thị trấn PH, huyện TS, tỉnh An Giang;

2. *Bị đơn:* Ông Phan Trọng P, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số 028/42 ấp ĐA, xã VC, huyện TS, tỉnh An Giang;

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Văn L, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số 028/42 ấp Đông An, xã Vĩnh Chánh, huyện TS, tỉnh An Giang;

4. *Người kháng cáo:* Ông Phan Văn L là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Tại phiên tòa có mặt: Ông Nguyễn Thế H, ông Phan Văn L; vắng mặt ông Phan Trọng P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ông Nguyễn Thế H trình bày:

Vào năm 2010, ông Phan Trọng P có đề nghị ông H mua lại căn nhà của ông Phan Văn L (là cha ông Phan Trọng P) đang bị quá giá để thi hành án. Ông H đồng ý mua và đã giao cho ông P tổng cộng 514.641.000 đồng. Tuy nhiên, sau đó ông P không giao căn nhà cho ông H nên đã thỏa thuận trả lại cho ông H số tiền 600.000.000 đồng để ông H mua lại căn nhà khác. Cụ thể, lần đầu ông P giao cho ông H là 100.000.000 đồng để ông H đặt cọc mua nhà, lần thứ hai giao thêm 400.000.000 đồng, tổng cộng hai lần là 500.000.000 đồng, còn nợ lại 100.000.000 đồng đến nay thì không giao nữa. Do đó, ông H khởi kiện yêu cầu ông P có trách nhiệm trả số tiền 100.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 12/10/2010 đến khi Tòa án xét xử.

Tại biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 14/4/2021, ông Phan Văn L là người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Trọng P trình bày: Ông L biết việc ông P có nhận của ông H số tiền 514.641.000 đồng, nội dung thỏa thuận như thế nào thì ông L không rõ, sau đó ông P thỏa thuận hoàn lại cho ông H số tiền 600.000.000 đồng, ông P trả cho ông H 500.000.000 đồng, còn 100.000.000 đồng thì ông L đưa cho ông H tại một quán cà phê (không nhớ tên) ở phường MT, lúc trả có mặt vợ ông H và ông Hải là bạn ông H chứng kiến, khi trả tiền có làm biên nhận nhưng thời gian lâu nên bị thất lạc, tổng cộng ông P đã giao cho ông H đủ 600.000.000 đồng nên không còn nợ ông H, do đó không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Phan Văn L trình bày: Ông L có biết việc ông P nhận của ông H 514.641.000 đồng, sau đó thỏa thuận trả lại 600.000.000 đồng. Ông P giao 500.000.000 đồng và ông L giao 100.000.000 đồng là đủ số tiền 600.000.000 đồng. Khi ông L giao 100.000.000 đồng là tại một quán cà phê ở phường MT có vợ ông H và ông Hải là bạn ông H chứng kiến. Nay ông H yêu cầu ông P trả 100.000.000 đồng thì ông L không đồng ý.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 77/2021/DS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh An Giang tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Nguyễn Thế H với bị đơn là ông Phan Trọng P.

Buộc ông Phan Trọng P có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thế H số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Đình chỉ đối với yêu cầu tính lãi.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Theo đơn kháng cáo của ông Phan Văn L là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án, kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số: 77/2021/DS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh An Giang. Xác định không còn nợ ông H, buộc ông Nguyễn Thế H trả lại số tiền lãi nhận dư là 70.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đồng ý với bản án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày: Không đồng ý với bản án sơ thẩm, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, phúc xử: Không chấp nhận kháng cáo của ông Phan Văn L; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 77/2021/DS-ST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện TS.

Ông Phan Văn L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của ông Phan Văn L trong hạn luật định có nội dung ứng án phí phúc thẩm nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, xét xử theo trình tự phúc thẩm. Các đương sự còn lại không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị đối với bản án sơ thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Phan Văn L và chứng cứ liên quan, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án các đương sự (ông H, ông P, ông L) đều thống nhất ông P có nhận của ông H tiền mua bán nhà 514.641.000 đồng, có làm biên nhận nhận tiền ngày 24/7/2010. Do việc mua bán nhà không

thành nên ông P thỏa thuận trả lại cho ông H 600.000.000 đồng, đã trả 100.000.000 đồng vào ngày 10/8/2010 và 400.000.000 đồng vào ngày 12/10/2010, còn nợ lại 100.000.000 đồng.

Ông L cho rằng sau đó ông đã trả cho ông H thay cho ông P (ông P là con ông L) số tiền 100.000.000 đồng tại quán cà phê ở phường MT, thành phố LX. Khi trả có mặt ông Nguyễn Văn H1 (ông H1 sinh năm 1953, nơi cư trú: Tổ 7, phường MP, thành phố LX, tỉnh An Giang) là bạn của ông H và có làm biên nhận nhận tiền nhưng lâu quá biên nhận đã thất lạc nên không nhớ thời gian trả nợ. Phía ông H không thừa nhận việc ông L trả nợ như ông L trình bày.

Nhận thấy bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện TS xét xử ngày 23 tháng 11 năm 2021, đến ngày 22 tháng 12 năm 2021 ông Phan Trọng P và ông Phan Văn L có đứng đơn chung kháng cáo, nhưng phần ký tên người kháng cáo chỉ có ông Phan Văn L.

Tại Quyết định số 12/2022/QĐ-PT ngày 24/4/2022 Quyết định xem xét kháng cáo quá hạn của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã Quyết định không chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của ông Phan Trọng P, chấp nhận kháng cáo quá hạn của ông Phan Văn L đối với Bản án dân sự sơ thẩm số: 77/2021/DS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh An Giang.

Qua tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy không có chứng cứ chứng minh ông L trả 100.000.000 đồng thay cho ông P, hơn nữa theo Bản án dân sự sơ thẩm số: 77/2021/DS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh An Giang thì ông L không phải là người có nghĩa vụ trả nợ cho ông H. Việc ông L kháng cáo yêu cầu không chấp nhận khởi kiện của ông H đối với ông P là không đúng vì ông P không có ủy quyền cho ông L kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Phan Văn L, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên của ông Phan Văn L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Phan Văn L.

Phúc xử:

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 77/2021/DS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh An Giang:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Nguyễn Thế H với bị đơn là ông Phan Trọng P.

Buộc ông Phan Trọng P có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thế H số tiền 100.000.000 (*Một trăm triệu*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Đình chỉ đối với yêu cầu tính lãi.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Trọng P phải chịu 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Phan Văn L phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009187 ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TS (ông L đã nộp đủ).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND AG;
- Phòng KTNV và THA;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Văn Phòng;
- Tòa Dân sự;
- Đường sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lưu Hữu Giàu